TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-PT
Ngày 21 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Thẩm phán: Ông Quản Hữu Chiến.

Bà Điêu Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Kiều Mi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 41/2023/TLPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo Sồng A Sáy đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2023/HS-ST ngày 18/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Sồng A S, sinh năm 1980 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản SC, xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Sồng A N (đã chết), con bà Thào Thị D (đã chết); Bị cáo có vợ Thào Thị D, sinh năm 1990 và có 06 con; con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/4/2023 đến nay "có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo Sồng A Sáy:* Ông Đàm Mạnh Hùng, Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Sơn La. "có mặt".

- *Người phiên dịch cho bị cáo Sồng A Sáy;* Anh Mùa A D. Địa chỉ, bản P B, xã Phiêng Ban, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 11/4/2023, Sồng A S một mình đi bộ từ nhà ra bờ suối thuộc bản SC, xã H, huyện Phù Yên, để tìm bắt ếch, ngóe (nhái). Khoảng 20 giờ, cùng ngày S nhìn thấy 02 con Culi (tiếng địa phương gọi là con khỉ gió), có lông màu vàng nâu tươi, mắt tròn to, ngón chân thứ hai có móng vuốt đang trên cây ăn quả chuối. S trèo lên cây, dùng tay bắt cả hai con Culi cho vào chiếc túi vải đeo trên người rồi mang về nhà. Khoảng 07 giờ, ngày 12/4/2023, S đem hai con Culi đi bộ ra thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên tìm người bán lấy tiền. Khi S đang tìm người mua hai con Culi tại tiểu khu 1, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên và Hạt kiểm lâm huyện Phù Yên phát hiện, bắt quả tang.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên, trưng cầu Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam giám định tên loài, tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật đối với: 01 cá thể sống có kích thước dài 20cm, trọng lượng (khối lượng) 300g, lông màu vàng nâu tươi, mắt tròn to, ngón chân thứ hai có móng vuốt (Ký hiệu M1, 01 cá thể sống có kích thước dài 22cm, trọng lượng (khối lượng) 350g, lông màu vàng màu tươi, mắt tròn to, ngăn chân thứ hai có móng vuốt (Kí hiệu M2).

Tại kết luận giám định động vật số: 513/STTNSV ngày 13/4/2023 của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam Lết luận:

1. Xác định tên loài động vật: 01 cá thể động vật sống ký hiệu M1 (trọng lượng 300g, dài 20 cm) và 01 có thể động vật sống, ký hiệu M2 (trọng lương 350g, dài 22 cm) là của loại Cu li như có tên khoa học Nycticebus pygmaeus. Loài Cu li nhỏ thuộc Lớp Thủ Mammalia, Bộ Linh trưởng Primates, Họ Cu li Lorisidae.

2. Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

- Loài Culi nhỏ (Nycticebus pygmaeus) có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/ 2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ.

- Loài Culi nhỏ (Nycticebus pygmaeus) có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng người cấp quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

- Loài Culi nhỏ (Nycticebus pygmaeus) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

Ngày 13/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên, quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức giao cho Hạt kiểm lâm huyện Phù Yên xử lý theo quy định của Pháp Luật đối với 01 cá thể động vật sống là Culi nhỏ, có trọng lượng 300 gam, chiều dài 20 cm; 01 cá thể động vật sống là Culi nhỏ, có trọng lượng 350 gam, chiều dài 22 cm. Ngày 14/4/2023, Hạt kiểm huyện Phù Yên, đã bàn giao 02 cá thể động vật sống Culi nhỏ cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và Phát triển sinh vật- Vườn quốc gia Cúc Phương.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 34/CT- VKS ngày 19/6/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Sồng A S về tội: Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2023/HS-ST ngày 18/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã Quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Sồng A S phạm tội: Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

Xử phạt bị cáo Sồng A S 01 (một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tình từ ngày 12 tháng 4 năm 2023 (ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, quyết định án phí, tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/7/2023, bị cáo Sồng A S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù nhưng được hưởng án treo.

Tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Sồng A S giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến về nội dung kháng cáo, quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Sồng A S vì tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai bảo, ăn năn hối cải; Bản thân là người dân tộc thiểu số (Mông), không biết chữ, thu nhập không ổn định, đời sống gặp nhiều khó khăn, trình độ hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội nghiêm trọng; có nơi cư trú rõ ràng, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo. Do vậy, đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Sồng A S giữ nguyên mức hình phạt tù của Tòa án cấp sơ thẩm nhưng chuyển biện pháp chấp hành hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Đàm Mạnh Hùng và bị cáo Sồng A S; Nhất trí bài phát biểu ý kiến về nội dung kháng cáo, quan điểm về việc giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Sồng A S mức án phạt tù nhưng được hưởng án treo, không có ý kiến tranh luận và đối đáp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Sồng A S, có đủ căn cứ xác định:

Trong thời gian từ 18 giờ 30 phút ngày 11/4/2023 đến 07 giờ, ngày 12/4/2023, tại bản SC, xã HT, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Bị cáo Sồng A S đã săn bắt trái phép 02 con Culi (khỉ gió). Khi Sồng A S đang tìm người mua hai con Culi tại tiểu khu 1, thị trấn Phù huyện, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện và bắt quả tang.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và tuyên bố bị cáo Sồng A S phạm tội; Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng được hưởng án treo của bị cáo Sồng A S, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội và áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Sồng A S mức hình phạt 01 (Một) năm tù là mức án thấp nhất trong khung hình phạt về tội: Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm là có căn cứ và phù hợp đúng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận.

Xét nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Sồng A S. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số (Mông), không biết chữ, thu nhập không ổn định, là lao động chính của gia đình nuôi vợ và 05 con, đời sống gia đình gặp nhiều khó khăn, trình độ văn hóa hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nhân thân bị cáo Sồng A S chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp nghiêm trọng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo cung cấp bổ sung đơn xin bảo lãnh cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương và được chính quyền địa phương xác nhận và giấy chứng nhận hộ nghèo cho hộ gia đình bị cáo Sồng A S.

Căn cứ Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo Sồng A S đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân nơi cư trú của bị cáo phối hợp với gia đình bị cáo được trực tiếp, theo dõi, giám sát, quản lý, giáo dục bị cáo là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Xét việc cho bị cáo được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội; Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, việc chuyển biện pháp chấp hành hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo Sồng A S đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử xét thấy cần được tuyên trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên toà, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác. Thời hạn chấp hành thi hành án phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Sồng A S được tính từ ngaỳ tuyên án phúc thẩm vận dụng khoản khoản 4 điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Sồng A S, sửa bản án sơ thẩm: Giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Án phí: Gia đình bị cáo là hộ nghèo, bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357, khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Sồng A S, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2023/HS-ST ngày 18/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La như sau:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Sồng A S phạm tội: Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

Xử phạt bị cáo Sồng A S 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng, được tính tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (là ngày 21 tháng 9 năm 2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo được quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Giao bị cáo Sồng A S cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La được trực tiếp quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Sồng A S, nếu bị cáo Sồng A S không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Bị cáo Sồng A S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 21/9/2023).

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- TAND huyện Phù Yên;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- UBND xã H, huyện Phù Yên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu hô sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Tuấn Long